BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 941/QĐ-ĐHKTYTHD

Hải Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Căn cứ quyết định số 868/QĐ-TTg ngày12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 194/NQ-HĐT-ĐHKTYTHD ngày 02/4/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Danh mục giáo dục, đạo tạo cấp IV trình độ Đại học;

Căn cứ Quyết định 855/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 29/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc Ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo học chế tín chỉ;

Căn cứ Biên bản họp về việc rà soát, điều chỉnh, nghiệm thu chương trình đào tạo hệ đại học theo học chế tín chỉ ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Phục hồi chức năng:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các Quyết định trước về chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 3. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm; vị trí việc làm mà người học có thể đảm nhận, khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với ngành đào tạo Kỹ thuật Phục hồi chức năng. Chuẩn đầu ra là cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để phát triển chương trình đào tạo Kỹ thuật Phục hồi chức năng; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 4. Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng được công bố công khai trên website của Trường.

Điều 5. Giao cho Trưởng phòng Quản lý đào tạo chủ trì phối hợp cùng Khoa Phục hồi chức năng và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai tuyển sinh từ năm 2021, cụ thể:

1. Phổ biến và định hướng cho sinh viên về Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng của Trường

2. Xây dựng quy định, quy trình cụ thể về việc tổ chức dạy, học, tổ chức triển khai và hướng dẫn cho sinh viên;

Điều 6. Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Khảo thí & bảm bảo chất lượng giáo dục, Tổ chức cán bộ, Quản lý KHCN & HTQT, Tài chính kế toán, các đơn vị liên quan và sinh viên tuyển sinh từ năm 2021 căn cứ quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:
- Bộ GDĐT, Bộ Y tế (để báo cáo);
- HĐT, Đảng ủy, BGH (để chỉ đạo);
- Như Điều 6 (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số.441/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

I. GIỚI THIỆU NGÀNH NGHỀ ĐÀO TẠO

Tên chương trình (tiếng Việt):	**Kỹ thuật Phục hồi chức năng**
Tên chương trình (tiếng Anh):	**Rehabilitation Technical**
Mã ngành đào tạo:	**7720603**
Đơn vị cấp bằng cấp bằng:	**Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương**
Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:	**Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng**
Trình độ đào tạo:	**Đại học**
Hình thức đào tạo	**Chính quy**
Số tín chỉ:	**141**
Thời gian đào tạo:	**4 năm**
Vị trí việc làm sau tốt nghiệp	+ Chăm sóc và điều trị phục hồi cho người bệnh tại các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập; các cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi và các trung tâm điều dưỡng. + Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo PHCN + Chăm sóc người khỏe, vận động viên tại các Trung tâm thể dục thể thao, phòng tập thể hình, đội thể thao chuyên nghiệp. + Nghiên cứu viên tại các trung tâm nghiên cứu. + Nhân viên tư vấn chuyên môn cho các công ty kinh doanh dụng cụ, thiết bị Vật lý trị liệu/ PHCN. + Bậc học tiếp theo: Thạc sỹ Vật lý trị liệu, Thạc sĩ Kỹ thuật Phục hồi chức năng (Vật lý trị liệu), Tiến sĩ Vật lý trị liệu

Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo:

Đào tạo cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm đối với xã hội; có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức chuyên sâu về Kỹ thuật Phục hồi chức năng (Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu); kỹ năng thực hành thành thạo, hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp; có kỹ năng tin học, tiếng anh và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu công việc; kỹ năng

giao tiếp ứng xử, làm việc độc lập, hợp tác, sáng tạo và tiếp tục học tập nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ người dân và cộng đồng.

II. CHUẨN ĐẦU RA (PLOs)

Sau khi tốt nghiệp khóa học sinh viên có các chuẩn sau:

PLO1: Tổng hợp kiến thức ngành kỹ thuật PHCN vào thực hành nghề nghiệp.

Tiêu chí đánh giá:

- Liên kết được các kiến thức về chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng an ninh vào học tập, nghiên cứu và hành nghề PHCN.
- Nhận định được kiến thức về hệ thống y tế, chương trình y tế quốc gia về sức khỏe, nâng cao sức khỏe và dinh dưỡng, an toàn VSTP, dịch tễ, các bệnh truyền nhiễm, tâm lý y học và đạo đức nghề nghiệp vào việc học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp.

VLTL:

- Phân tích được kiến thức y học cơ sở, y học lâm sàng trong quá trình lượng giá, lập kế hoạch VLTL bệnh cơ xương, thần kinh cơ, tim mạch hô hấp, nhi/lão khoa/CTTT.
- Vận dụng linh hoạt các kiến thức chuyên ngành để lượng giá/tái lượng giá lập kế hoạch can thiệp phù hợp.

HĐTL:

- Phân tích được kiến thức y học cơ sở, y học lâm sàng trong quá trình lượng giá, lập kế hoạch HĐTL bệnh thần kinh cơ, ngoại và chỉnh hình, nhi / nội và lão khoa.
- Vận dụng linh hoạt các kiến thức chuyên ngành để lượng giá/tái lượng giá lập kế hoạch can thiệp phù hợp.

NNTL:

- Phân tích được kiến thức y học cơ sở, y học lâm sàng trong quá trình lượng giá, lập kế hoạch NNTL bệnh ngôn ngữ, giao tiếp ở trẻ em và người lớn và rối loạn nuốt ở trẻ em/ người lớn/ thính học.
- Vận dụng linh hoạt các kiến thức chuyên ngành để lượng giá/tái lượng giá lập kế hoạch can thiệp phù hợp.

PLO2: Thực hiện thành thạo lượng giá, lập kế hoạch và thực hiện can thiệp PHCN với cách tiếp cận lấy người bệnh làm trung tâm và thực hành dựa vào bằng chứng.

Tiêu chí đánh giá:

VLTL:

- Cung cấp thông tin đầy đủ và giải thích cho người bệnh về mục tiêu của việc lượng giá, các yếu tố nguy cơ và tư vấn các lựa chọn can thiệp dựa vào bằng chứng bệnh VLTL.
- Xây dựng kế hoạch lượng giá VLTL có vận dụng kiến thức lý thuyết để xác định các khiếm khuyết, giảm chức năng và giới hạn khả năng tham gia của người bệnh.
- Thực hiện thành thạo kỹ năng lượng giá và tái lượng giá một cách phù hợp dựa trên việc tiếp cận lấy người bệnh làm trung tâm.
- Lập kế hoạch can thiệp VLTL phù hợp với từng người bệnh dựa trên cơ sở thực hành dựa vào bằng chứng.
- Cung cấp và giải thích thông tin đầy đủ, chính xác cho người bệnh về các phương pháp can thiệp VLTL dựa vào bằng chứng nhằm thống nhất được mục tiêu và kế hoạch can thiệp, đạt được sự hợp tác của người bệnh trong quá trình can thiệp.
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật VLTL chuyên sâu với người bệnh.
- Đánh giá hiệu quả can thiệp và điều chỉnh các phương pháp VLTL phù hợp trong quá trình điều trị.

HĐTL:

- Cung cấp thông tin đầy đủ và giải thích cho người bệnh về mục tiêu của việc lượng giá, các yếu tố nguy cơ và tư vấn các lựa chọn can thiệp dựa vào bằng chứng bệnh HĐTL.
- Xây dựng kế hoạch lượng giá HĐTL có vận dụng kiến thức lý thuyết để xác định các khiếm khuyết, giảm chức năng và giới hạn khả năng tham gia của người bệnh.
- Thực hiện thành thạo kỹ năng lượng giá và tái lượng giá một cách phù hợp dựa trên việc tiếp cận lấy người bệnh làm trung tâm.
- Lập kế hoạch can thiệp HĐTL phù hợp với từng người bệnh dựa trên cơ sở thực hành dựa vào bằng chứng.
- Cung cấp và giải thích thông tin đầy đủ, chính xác cho người bệnh về các phương pháp can thiệp HĐTL dựa vào bằng chứng nhằm thống nhất được mục tiêu và kế hoạch can thiệp, đạt được sự hợp tác của người bệnh trong quá trình can thiệp.
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật HĐTL chuyên sâu với người bệnh.
- Đánh giá hiệu quả can thiệp và điều chỉnh các phương pháp HĐTL phù hợp trong quá trình điều trị.

NNTL:

- Cung cấp thông tin đầy đủ và giải thích cho người bệnh về mục tiêu của việc lượng giá, các yếu tố nguy cơ và tư vấn các lựa chọn can thiệp dựa vào bằng chứng bệnh NNTL.
- Xây dựng kế hoạch lượng giá NNTL có vận dụng kiến thức lý thuyết để xác định các khiếm khuyết, giảm chức năng và giới hạn khả năng tham gia của người bệnh.
- Thực hiện thành thạo kỹ năng lượng giá và tái lượng giá một cách phù hợp dựa trên việc tiếp cận lấy người bệnh làm trung tâm.
- Lập kế hoạch can thiệp NNTL phù hợp với từng người bệnh dựa trên cơ sở thực hành dựa vào bằng chứng.
- Cung cấp và giải thích thông tin đầy đủ, chính xác cho người bệnh về các phương pháp can thiệp NNTL dựa vào bằng chứng nhằm thống nhất được mục tiêu và kế hoạch can thiệp, đạt được sự hợp tác của người bệnh trong quá trình can thiệp.
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật NNTL chuyên sâu với người bệnh.
- Đánh giá hiệu quả can thiệp và điều chỉnh các phương pháp NNTL phù hợp trong quá trình điều trị.

PLO 3. Thực hiện thành thạo quản lý, sử dụng, bảo quản trang thiết bị, hồ sơ bệnh án được phân công trong thực hành tại khoa phòng Phục hồi chức năng.

Tiêu chí đánh giá:

- Ghi chép chính xác kết quả lượng giá, lập kế hoạch, các phương pháp can thiệp trị liệu vào hồ sơ bệnh án.
- Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ hợp lý, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến việc lưu trữ.

VLTL:

- Sử dụng thành thạo và bảo quản tốt các trang thiết bị máy móc như: điện xung, điiện phân, siêu âm … trong khoa Phục hồi chức năng.
- Có khả năng nhận biết, tư vấn hướng dẫn sử dụng được một số dụng cụ trợ giúp, chỉnh hình đơn giản cho các dạng bệnh trong chuyên ngành VLTL trong thực hành lâm sàng.

HĐTL:

- Sử dụng thành thạo và bảo quản tốt các trang thiết bị trong đơn vị HĐTL như dụng cụ, máy làm nẹp …
- Có khả năng nhận biết, tư vấn hướng dẫn sử dụng được một số dụng cụ trợ giúp, chỉnh hình, thay thế phù hợp cho các dạng bệnh trong chuyên ngành Hoạt động trị liệu trong thực hành lâm sàng.
- Có thể làm được vài loại nẹp đơn giản.

NNTL:

- Sử dụng thành thạo và bảo quản tốt các trang thiết bị máy móc trong đơn vị như máy kích thích nuốt, ….
- Có khả năng phối hợp quản lý, nhận biết, tư vấn người bệnh sử dụng đúng một số dụng cụ trợ giúp cơ bản trong thực hành lâm sàng.

PLO 4: Thực hiện giao tiếp hiệu quả trong quá trình thực hành lâm sàng PHCN.

Tiêu chí đánh giá:

- Tích cực lắng nghe, tham gia cùng với người bệnh, gia đình và các chuyên gia khác trong thực hành lâm sàng PHCN.
- Vận dụng đa dạng các kỹ năng giao tiếp, ứng xử một cách linh hoạt với người bệnh, gia đình người bệnh, đồng nghiệp và những người liên quan khác trong từng hoàn cảnh cụ thể.
- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp vào quá trình khai thác thông tin bệnh sử, tư vấn giáo dục sức khoẻ cho người bệnh và cộng đồng một cách phù hợp và hiệu quả.

PLO 5. Tham gia tích cực vào làm việc nhóm và các hoạt động hợp tác nhóm đa ngành.

Tiêu chí đánh giá:

- Xác định được vị trí các thành viên và vai trò trong nhóm liên ngành, đóng góp kiến thức chuyên ngành vào quá trình lập luận lâm sàng và ra quyết định can thiệp.
- Tôn trọng vai trò và sự đóng góp của những thành viên trong nhóm liên ngành để hợp tác hiệu quả.
- Tham vấn và chia sẻ những kiến thức với các bạn học, nhân viên y tế trong nhóm liên ngành, tìm kiếm sự hỗ trợ từ các chuyên gia khác trong trường hợp vượt quá năng lực chuyên môn hoặc khi kết quả can thiệp không như mong đợi.

PLO 6: Duy trì và phát triển năng lực cho bản thân trong suốt quá trình học tập.

Tiêu chí đánh giá:

- Xác định rõ mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, nhu cầu học tập, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.
- Học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng và ứng dụng kiến thức đã học để nâng cao chất lượng thực hành nghề PHCN.
- Từng bước tìm hiểu các hệ thống, chính sách hỗ trợ sức khỏe, phúc lợi về khuyết tật tại địa phương nhằm giảm thiểu rủi ro, tăng cường sức khỏe và giúp quá trình hành nghề PHCN an toàn sau tốt nghiệp.

PLO 7: Tham gia tích cực nghiên cứu khoa học, tự học, tự cập nhật kiến thức trong thực hành chuyên môn và hội nhập quốc tế.

Tiêu chí đánh giá:

- Chủ động tìm kiếm, tích cực tiếp nhận, thảo luận các phản hồi và góp ý có tính xây dựng từ bạn học, giảng viên và nhân viên y tế và thay đổi phù hợp dựa trên bằng chứng tốt nhất.
- Sử dụng công nghệ kỹ thuật số, truy cập và tiếp cận nguồn tài liệu chuyên môn, chia sẻ kiến thức với bạn học, giảng viên và nhân viên y tế.
- Tích cực NCKH và tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và NCKH.
- Tích cực tham gia hoạt động ngoại khóa chuyên ngành trong nước và quốc tế

PLO 8. Vận dụng linh hoạt kiến thức vào tư vấn, giáo dục sức khoẻ cho người bệnh và cộng đồng trong quá trình thực hành lâm sàng.

Tiêu chí đánh giá:

- Đảm bảo người bệnh và gia đình hiểu được tình trạng bệnh và chủ động tham gia vào thiết lập mục tiêu can thiệp và phối hợp trong quá trình điều trị.

- Thực hiện giáo dục sức khỏe hiệu quả và chuyển giao kiến thức, kỹ năng cơ bản cho người bệnh và người chăm sóc.

- Thể hiện sự chuyên nghiệp trong thực hành nghề và các hoạt động liên quan.

PLO 9: Có trình độ ngoại ngữ tiếng Anh chuyên ngành đạt chuẩn, sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo yêu cầu.

Tiêu chí đánh giá:

- Ứng dụng kỹ năng tin học cơ bản vào thực hành nghề nghiệp.

- Sử dụng được tiếng Anh cơ bản và chuyên ngành vào thực hành chuyên môn nghề nghiệp, tiếp cận thông tin khoa học và nghiên cứu khoa học.

PLO 10: Thực hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và theo các quy định của pháp luật Việt Nam về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Tiêu chí đánh giá:

- Thực hành chuyên môn tuân thủ các quy định về y đức, các quy định chuyên môn của ngành y tế và các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Yêu nghề, hết lòng phục vụ người bệnh, tận tuỵ với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân.

- Thể hiện sự tôn trọng tính đa dạng về văn hóa, niềm tin, giá trị và các đặc điểm cá nhân của người bệnh và cộng đồng.

- Tích cực tham gia các hoạt động quảng bá về ngành Phục hồi chức năng và chuyên ngành mình học.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Đinh Thị Diệu Hằng